

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2017/DS-ST

Ngày: 07-5-2018.

“V/v tranh chấp hợp đồng dân sự
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hải.

Ông Đặng Thanh Cao.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2017/TLST-DS, ngày 01/11/2017, “V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐST-DS ngày 26/3/2018 **và Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2018/QĐST-DS ngày 12/4/2018** giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 33, khu dân cư C, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là: Ông Phạm Văn K, sinh năm 1975. Địa chỉ: 85D, Kênh M, Khóm X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/10/2017). (có mặt)

2. *Bị đơn:* Lê Phước H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số nhà 145C/3 ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ. **(vắng mặt).**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/10/2017, Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Phan Thị Mỹ H là ông Phạm Văn K trình bày:

Vào ngày 26/12/2016 chị Phan Thị Mỹ H có cho anh Lê Phước H vay số tiền 15.750.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, cũng như thời hạn trả, khi nào chị H cần thì thông báo cho anh H hay để trả lại vốn, có làm biên nhận nội dung biên nhận do chị H viết còn ký tên và ghi họ tên do anh H viết và ký. Anh H có thể chấp 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Nouvo biển số 66L1-245.95 do anh H đứng tên nhưng sau đó chị H đã giao xe và giấy tờ xe lại cho anh H. Trong thời gian này anh H còn nợ tiền mua xăng, thuốc hút, thẻ cào điện thoại với tổng số tiền là 3.414.000 đồng, không có làm biên nhận hay người nào chứng kiến. Do đến nay anh H vẫn chưa thực hiện việc trả nợ vốn vay và tiền nợ mua đồ dùng cho nên chị H yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ trả lại cho chị H vốn vay là 15.750.000 đồng, không yêu cầu lãi. Chị H rút yêu cầu đối với số tiền 3.414.000 đồng.

Bị đơn Lê Phước H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, bị đơn anh Lê Phước H đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, bị đơn Lê Phước H vẫn cố tình vắng mặt và không có ý kiến trình bày hay giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền lợi cho mình hoặc yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn Phan Thị Mỹ H. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn Lê Phước H là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, việc chị Phan Thị Mỹ H yêu cầu anh Lê Phước H trả tiền vay 15.750.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu của mình chị H đã xuất trình được biên nhận ngày 26/12/2016 do chị H viết còn chữ ký tên và ghi dòng chữ “ Lê Phước H” là do chính tay anh H viết và ký tên. Thế nhưng, Tòa án đã thông báo cho anh H biết về các tài liệu, chứng cứ mà chị H đã giao nộp cho Tòa án, trong đó có biên nhận vay tiền thông qua Thông báo về việc thụ lý vụ án và Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh H theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, anh H vẫn không có ý kiến thể hiện sự phản đối đối với biên nhận mà chị H đã giao nộp cho Tòa án, đồng thời cũng không giao nộp các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền lợi cho mình hoặc có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn Phan Thị Mỹ H. Điều này, chứng tỏ rằng anh H đã không phản đối đối với biên nhận mà chị H đã giao nộp

cho Tòa án. Cho nên, Hội đồng xét xử xét thấy việc anh H có vay 15.750.000 đồng của chị H là có thật nên chấp nhận.

Đối với phần lãi chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

Chị H rút một phần yêu cầu đối với số tiền 3.414.000 đồng nên Hội đồng xét xử đình chỉ phần này là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn Phan Thị Mỹ H được chấp nhận, cho nên bị đơn Lê Phước H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 và khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 244, khoản 1 Điều 227, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Phan Thị Mỹ H yêu cầu anh Lê Phước H trả vốn vay là 15.750.000 đồng (Mười lăm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

- Buộc anh Lê Phước H phải có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị Mỹ H vốn vay là 15.750.000 đồng (Mười lăm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, đến khi thi hành án xong.

Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn Phan Thị Mỹ H đối với số tiền 3.414.000 đồng.

2. Về án phí, tạm ứng án phí:

- Anh Lê Phước H phải chịu 787.500 đồng (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho chị Phan Thị Mỹ H số tiền 479.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số 00769, ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 07/5/2018). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa ngày 07/5/2018 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT, (Nh.08b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Hoa Lư